Số: 02286/QĐ-UBND
Thời gian ký: 2025-12-10T17:39:29+07:00

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số / QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC QUẢNG CÁO						
01	1.004639	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. - Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2023/TT-

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu
II. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM						
01	1.001229	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép triển lãm, trường hợp không cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do; Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định do triển	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
			lãm có nội dung không thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; triển lãm có quy mô quốc gia, quốc tế hoặc nội dung phức tạp, trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời			
III. LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA						
01	1.003560	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền sẽ có văn bản trả lời kết quả chấp thuận hoặc từ chối đề nghị nhập	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk.	1. Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
			khẩu của Thương nhân và nêu rõ lý do.	- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút); - Đối với bản ghi hình: 300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). 2. Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000	thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
					đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/ chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình cộng (+)	dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
					mức phí tăng thêm là 75.000 đồng/bài hát, bản nhạc Tổng mức phí không quá 9.000.000 đồng/chương trình	
02	1.014464	Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BTTTT ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với hàng hóa trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/ 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
IV. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO						
01	1.002445	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
02	1.002396	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
03	1.000953	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
04	1.000936	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
		doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf		địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
05	1.000920	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép. - Nộp trực tuyến	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
		động thể thao đối với môn Cầu lông		https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
06	1.001195	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
				- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
07	1.000904	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ đối với môn Karate	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
				hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
08	1.000883	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
				bưu chính công ích.	HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ;
09	1.000863	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
10	1.000847	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
11	1.000830	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Diều bay	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương III Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
12	1.000814	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
13	1.000644	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
14	1.000842	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
15	1.005163	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
16	2.002188	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
17	1.000594	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
18	1.000560	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
19	1.000544	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
		doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam		chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
20	1.001213	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
		động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển		https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019. - Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
21	1.000518	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
22	1.000501	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
23	1.000485	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
24	1.001801	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến mức thu: 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						với môn Lặn biển thể thao giải trí, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2018. - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí ; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
25	1.001801	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ; - Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						Thông tư số 04/2019/TT-BVHTTDL ngày 17/7/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
26	1.001500	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
27	1.005162	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép (Quy định tại Điều 18 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
28	1.001517	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép *(*Quy định tại Điều 21 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
					06/12/2024 của HĐND tỉnh)	định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. -Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Leo núi thể thao. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
29	1.001527	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép *(*Quy định tại Điều 21 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; *- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.*
30	1.001056	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	- Nộp trực tiếp 3.000.000 đồng/Giấy phép - Nộp trực tuyến 2.400.000đ/ giấy phép *(*Quy định tại Điều 21 Chương II Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh)	- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018; - Nghị định số 36/2019/ NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. - Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về mức thu các loại phí; lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; *- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.*
V. LĨNH VỰC DU LỊCH						
01	2.001628	Cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	1.500.000 đồng/Giấy phép (Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)	- Luật Du lịch ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 06/2017/TT BVHTTDL ngày 15/12/2017; số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26/6/2024;

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
02	2.001622	Thủ tục Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	1.000.000 đồng/Giấy phép (Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)	- Luật Du lịch ngày 19/6/2017; - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ. - Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 06/2017/TT BVHTTDL ngày 15/12/2017; số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019; 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26/6/2024; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						trợ cho doanh nghiệp, người dân.
03	1.003717	Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- Trong thời hạn 7 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên - 13 ngày làm việc trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	3.000.000 đồng/Giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
04	1.014144	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. - Trong 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp điều chỉnh nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện dẫn đến Văn phòng đại diện có nội dung hoạt động	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	1.500.000 đồng/Giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
			không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên			
05	1.003002	Thủ tục Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	1.500.000 đồng/Giấy phép (Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	- Luật Du lịch ngày 19/6/2017; - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
VI. LĨNH VỰC BÁO CHÍ						
01	1.009374	Cấp giấy phép Xuất bản Bản tin (địa phương)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ	Không	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
				https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.		Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/ 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
VII. LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH						
01	2.001594	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Xuất bản ngày 20 /11/2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 /11/2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11 /2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 /02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT- BTTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
02	2.001564	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (cấp địa phương)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Xuất bản ngày 20 /11/2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11 /2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 /02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT- TTTT ngày 07/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
						ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
VIII. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ						
01	2.001098	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. -Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
02	1.002001	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp qua dịch vụ	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Công văn số 48/CP-KGVX ngày 24 /01/2025 của Chính phủ về việc đính chính Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý
				bưu chính công ích.		-Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ						
01	1.013792	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.